

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TTPVHCC

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

V/v biểu dương, phê bình các cơ quan
đơn vị, địa phương về kết quả Chỉ số
cải cách hành chính năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ngày 06/4/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ký ban hành Quyết định số 906/QĐ-UBND về việc phê duyệt và công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ hành chính năm 2025 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc tỉnh Thái Nguyên. Với kết quả đạt được, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao **05 sở, ban, ngành** và **21 xã, phường** có nhiều giải pháp, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính và đạt kết quả Chỉ số cải cách hành chính xuất sắc; phê bình **26 xã, phường** có kết quả Chỉ số cải cách hành chính ở mức trung bình cần tiếp tục cải thiện (*có Phụ lục kèm theo*).

Căn cứ kết quả được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường phân tích, đánh giá chi tiết kết quả của cơ quan, đơn vị, địa phương; đưa ra giải pháp cụ thể khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2025, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân trong năm 2026, hoàn thành **trước ngày 20/4/2026**.

Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế 11% trong năm 2026, công tác cải cách hành chính cần tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả toàn diện trên các lĩnh vực, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “*Luồng xanh*”, “*thực hiện thủ tục hành chính chủ động, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ*”; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với quan điểm 6 rõ “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ tiến độ, rõ kết quả*”. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm; thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị ở địa phương.

Căn cứ nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Bưu Điện tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HC-TC, HCC.

Anhntk.4/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG ĐẠT KẾT QUẢ XUẤT SẮC VÀ
ĐỊA PHƯƠNG CÓ KẾT QUẢ TRUNG BÌNH TRONG
CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

*(Kèm theo Văn bản số /UBND-TTPVHCC ngày /4/2026 của
 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

I. NHÓM CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG ĐẠT KẾT QUẢ XUẤT SẮC

1. Các sở, ban, ngành đạt kết quả xuất sắc

Số TT	Xếp hạng	Các sở, ban, ngành	Chỉ số CCHC (%)
1	1	Sở Công Thương	92,68
2	2	Sở Khoa học và Công nghệ	92,38
3	3	Sở Tư pháp	90,63
4	4	Sở Nội vụ	90,15
5	5	Sở Tài chính	90,11

2. Các địa phương đạt kết quả xuất sắc

Số TT	Xếp hạng	Đơn vị	Chỉ số CCHC (%)
1	1	UBND phường Linh Sơn	94,19
2	2	UBND phường Phan Đình Phùng	93,47
3	3	UBND phường Quyết Thắng	92,97
4	4	UBND xã Đồng Hỷ	92,62
5	5	UBND xã Yên Trạch	92,28
6	6	UBND xã Diềm Thụy	92,22
7	7	UBND phường Bắc Kạn	91,74
8	8	UBND xã Phú Lương	91,21
9	9	UBND phường Bách Quang	91,13
10	10	UBND phường Sông Công	91,12

Số TT	Xếp hạng	Đơn vị	Chỉ số CCHC (%)
11	11	UBND xã Phú Bình	91,08
12	12	UBND xã Tân Thành	91,07
13	13	UBND xã Quang Sơn	90,88
14	14	UBND phường Phổ Yên	90,60
15	15	UBND xã Phụng Tiến	90,51
16	16	UBND xã Hợp Thành	90,40
17	17	UBND xã An Khánh	90,27
18	18	UBND xã Bình Yên	90,16
19	19	UBND xã Trung Hội	90,15
20	20	UBND phường Trung Thành	90,08
21	21	UBND phường Gia Sàng	90,05

II. ĐỊA PHƯƠNG CÓ KẾT QUẢ TRUNG BÌNH

Số TT	Xếp hạng	Các sở, ban, ngành	Chỉ số CCHC (%)
1	67	UBND phường Bá Xuyên	69,64
2	68	UBND xã Quảng Bạch	69,58
3	69	UBND xã Tân Khánh	68,39
4	70	UBND xã Nghĩa Tá	68,08
5	71	UBND xã Yên Bình	68,06
6	72	UBND xã Yên Thịnh	67,58
7	73	UBND xã Tân Kỳ	67,36
8	74	UBND xã Xuân Dương	66,54
9	75	UBND xã Ba Bể	66,31
10	76	UBND xã Trại Cau	65,96

Số TT	Xếp hạng	Các sở, ban, ngành	Chỉ số CCHC (%)
11	77	UBND xã Văn Hán	65,83
12	78	UBND xã Nam Cường	65,51
13	79	UBND xã Thượng Minh	64,90
14	80	UBND xã Phúc Lộc	64,24
15	81	UBND xã Côn Minh	63,92
16	82	UBND xã Cường Lợi	63,16
17	83	UBND xã Đồng Phúc	62,82
18	84	UBND xã Yên Phong	62,23
19	85	UBND xã Chợ Rã	61,43
20	86	UBND xã Vĩnh Thông	60,94
21	87	UBND xã Chợ Mới	60,31
22	88	UBND xã Cao Minh	59,26
23	89	UBND xã Bằng Vân	55,71
24	90	UBND xã Văn Lang	54,49
25	91	UBND xã Trần Phú	54,26
26	92	UBND xã Nghiên Loan	54,06